

Số: 16/BC-UBND

Quảng Thọ, ngày 22 tháng 02 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Công tác Cải cách hành chính Quý I và phương hướng nhiệm vụ Quý II/2019**

Thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2019, Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính Quý I năm 2019 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

##### **1. Về kế hoạch cải cách hành chính**

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018 về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2019 trong đó UBND xã xác định 07 nhiệm trọng tâm trong Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020 bao gồm: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính và Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Đồng thời, UBND xã cũng đã ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 về công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2019 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2019 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

##### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018 về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2019.

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 gồm 07 nhiệm vụ trọng tâm nêu trên. UBND xã chỉ đạo triển khai công tác cải cách hành chính theo từng nội dung một. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn mở sổ sách theo dõi quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tiến hành giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật; sử dụng đầy đủ các loại phiếu, biểu mẫu theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

##### **3. Về kiểm tra công tác cải cách hành chính**

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch Số 97/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về Kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức năm 2019; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 về kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019. Trên cơ sở kế

hoạch kiểm tra, UBND xã đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã chuẩn bị các điều kiện để đoàn kiểm tra của xã làm việc và thực hiện đúng tiến độ kiểm tra theo kế hoạch đề ra.

#### **4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

Sau khi ban hành Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 về công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục triển khai niêm yết tại bảng niêm yết danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và bảng thông báo tại Bộ phận TN&TKQ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện và của xã về công tác cải cách hành chính; đồng thời thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã; hệ thống đài truyền thanh xã nhằm nâng cao nhận thức về cải cách hành chính cho toàn thể cán bộ, công chức và người dân.

Tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử và hệ thống bảng niêm yết Chỉ thị số 26-CT/TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 25/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; Thông báo số 234/TB-UBND ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về thay đổi giờ làm việc trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 11/12/2018 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019. Đồng thời chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp các ngành liên quan chủ động tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thông thường để trình HĐND-UBND quyết định. Trong quá trình ban hành văn bản UBND xã đã tăng cường chỉ đạo việc thực hiện rà soát các loại văn bản không còn hiệu lực để bãi bỏ, đồng thời bổ sung các văn bản mới ban hành khi soạn thảo văn bản. HĐND xã đã ban hành văn bản được thể hiện trong Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trong Quý I/2019 việc xây dựng và ban hành các văn bản QPPL được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, Hội đồng Nhân dân xã đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật:

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03 tháng

01 năm 2019 về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2019 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện các nội dung năm trong kế hoạch theo đúng tiến độ và thời gian đề ra.

- Đề tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. UBND xã tiếp tục tổ chức, thực hiện tốt Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiến hành niêm yết tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã địa chỉ công khai tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Trong Quý I/2019 UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, công dân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo hợp lý, khoa học, tinh gọn hoạt động có hiệu quả.

- Cải tiến phương thức quản lý, lề lối làm việc và nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của HĐND và UBND xã trong việc quyết định, ban hành những chính sách trong phạm vi được phân cấp, phát huy vai trò giám sát của HĐND xã.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

#### **4.1. Về cán bộ, công chức cấp xã**

Tổng số cán bộ, công chức: 22 người. Trong đó:

- Về trình độ chuyên môn: Đại học 19 người, chiếm tỷ lệ 86,5%; Cao đẳng 01 người, chiếm tỷ lệ 4,5%; Trung cấp 01 người, chiếm tỷ lệ 4,5%; Sơ cấp 01 người, chiếm tỷ lệ 4,5%.

- Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị 13 người, chiếm tỷ lệ 59%

#### **4.2. Về công tác quản lý cán bộ, công chức**

- Tiến hành xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực, tận tụy phục vụ nhân dân. Xác định cụ thể các chức danh và tiêu chuẩn công chức phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ.

- Đổi mới việc đánh giá cán bộ, công chức một cách khoa học, dân chủ và khách quan, lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức quan liêu, tham nhũng, không hoàn thành nhiệm vụ, gây phiền hà những nhiều với công dân, tổ chức.

- Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và tiến độ triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức

- Ủy ban nhân dân xã xây dựng, ban hành và chuẩn bị các điều kiện để tiến hành kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức năm 2019; kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019.

#### **4.3. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng**

- Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 28/12/2018 về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2019.

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. UBND xã đã cử 01 công chức tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường. Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của cấp trên, đồng thời tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin; nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và kinh nghiệm xử lý tình huống, thực hành công việc tại cấp xã.

## **5. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công thuộc cơ quan xã Quảng Thọ năm 2019.

- Thực hiện yêu cầu của UBND huyện Quảng Điền về báo cáo tình hình thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ. UBND xã đã có Báo cáo số 15/BC-UBND ngày 22/02/2019 về báo cáo tình hình thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP năm 2018 tại UBND xã.

## **6. Hiện đại hóa hành chính**

### ***6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước***

- Xác định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cải cách hành chính, phục vụ tốt hơn hoạt động của cơ quan và giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức. Để triển khai có hiệu quả nội dung hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các văn bản của cấp trên và nhu cầu thực tế tại địa phương, trong thời gian qua Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản, để ưu tiên phát triển ứng dụng CNTT.

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 24/12/2018 về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2019 tại xã; cùng nhiều văn bản khác phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT tại đơn vị. Đến nay đã triển khai hiệu quả các kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân xã đã phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ tin học đạt chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản kiêm nhiệm về công nghệ thông tin tại cơ quan.

**- Hiện tại, UBND xã đã đưa vào sử dụng có hiệu quả các phần mềm gồm:**

**- Phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung**

Đã được cấp trên tổ chức tập huấn và đưa vào sử dụng phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung từ tháng 10/2018. Hiện tại, cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của UBND xã đã có đầy đủ tài khoản xử lý, giải quyết TTHC và tài khoản số hóa hồ sơ trên phần mềm. Trong Quý I/2019, đã có **425** hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên phần mềm.

**- Thư điện tử (tên miền @thuathienhue.gov.vn)**

+ Số hộp thư điện tử đã được cấp: 20/22 hộp thư.

+ Tỷ lệ số hộp thư điện tử được cấp/tổng số cán bộ, công chức: 90,9%

+ Tỷ lệ hộp thư điện tử thường xuyên sử dụng trong công việc: 90,9%

**- Trang Thông tin điện tử (<https://quangtho.thuathienhue.gov.vn>)**

+ Số tin, bài được đăng trên Trang thông tin điện tử của xã trong Trong Quý I/2019 là: **57** tin bài.

+ Trang TTĐT xã Quảng Thọ đã thực hiện được chức năng, nhiệm vụ là kênh thông tin chính thống của xã. Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của UBND xã, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chất lượng thông tin ngày một nâng lên, thành viên Ban biên tập đã đầu tư thời gian cho công tác duy trì và cập nhật thông tin. Do đó, việc cung cấp thông tin được thuận lợi hơn.

**- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành**

Việc áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành của UBND xã Quảng Thọ thường xuyên, liên tục và mang lại hiệu quả cao, góp phần đáp ứng yêu cầu giải quyết và điều hành hoạt động của UBND xã.

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức được cấp tài khoản sử dụng biết sử dụng phần mềm là 13/14 cán bộ, công chức UBND xã, đạt tỉ lệ 92,9%;

+ Số văn bản đã thực hiện trong công tác chỉ đạo và điều hành Trong Quý I/2019 gồm: số văn bản đã nhận và xử lý là: **224** văn bản; số văn bản do cơ quan ban hành đã đưa lên môi trường mạng là: **110** văn bản.

+ Số văn bản truyền đi trong phần mềm được ký số Trong Quý I/2019 là: **110** văn bản.

**- Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

+ Số lượng cán bộ, công chức sử dụng phần mềm: 21/22, đạt tỉ lệ: 95,4%

+ Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình đưa vào sử dụng tại cơ quan đã mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, lưu trữ và cập nhật hồ sơ của cán bộ, công chức. Hiện tại, cán bộ, công chức Cơ quan xã đã cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm.

**- Các phần mềm khác đã được đưa vào sử dụng tại UBND xã:**

+ Phần mềm đăng ký và phát hành giấy mời qua mạng;

+ Phần mềm trang thông tin điều hành tác nghiệp;

+ Phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo và văn bản ban hành;

+ Phần mềm hệ thống thông tin quản lý hộ tịch.

+ Trong quá trình đưa vào sử dụng tại UBND xã, các phần mềm này đã góp

phần đem lại hiệu quả cao trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và hoạt động tác nghiệp trên phần mềm của cán bộ, công chức chuyên môn.

- Việc triển khai ứng dụng chữ ký số

+ Chữ ký số tại UBND xã đã được trang bị cho UBND xã; Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã và 09 công chức chuyên môn (Mới được trang bị).

+ Số lượng văn bản đi được ký số Trong Quý I/2019 là: **110** văn bản.

Trong thời gian tới UBND xã sẽ tiếp tục áp dụng ký số văn bản cho tất cả các văn bản do UBND xã ban hành được đưa lên môi trường mạng.

## **6.2 Tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND xã**

Trong Quý I/2019, Sau khi tiến hành rà soát danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã. UBND xã đã ban hành Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 về việc công bố lần 2 Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ, thay thế Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 về việc công bố lần 1 Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ. Theo đó, UBND xã Quảng Thọ đã xây dựng 125 quy trình giải quyết cho 138 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục tiến hành rà soát danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, từ đó tiến hành công bố lần 3 Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ.

Trong Quý I/2019, UBND xã cũng đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về Duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ năm 2019; Quyết định Số 298/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về triển khai thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ; Quyết định Số 299/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc phê duyệt Kế hoạch đánh giá chất lượng nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã năm 2019.

## **7. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

- Xác định CCHC là một nhiệm vụ trọng tâm, UBND xã đã ban hành Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 về việc phân công công tác của Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND xã, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trong đó phân công Chủ tịch UBND xã chỉ đạo chung, trực tiếp xử lý thường xuyên về công tác cải cách hành chính; ban hành Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2018 về việc kiện toàn phân công nhiệm vụ cho công chức, những người hoạt động không chuyên trách Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ, nhiệm kỳ 2016 - 2021, trong đó phân công công chức phụ trách công tác cải cách hành chính tại UBND xã.

- Lãnh đạo UBND xã chỉ đạo công chức chuyên môn phụ trách cải cách hành chính tham mưu ban hành các báo cáo, kế hoạch, tài liệu cải cách hành chính theo

quy định của cấp trên.

- Hàng tháng, thông qua cáo cuộc họp giao ban, Thường trực UBND xã đơn đốc, nhắc nhở cán bộ công chức thực hiện nhiệm các văn bản của cấp trên, của UBND xã về cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Những ưu điểm**

- Công tác cải cách hành chính đã được Đảng ủy, HĐND, UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, thể chế hành chính ngày càng đổi mới, đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đã được đầu tư cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị phục vụ cho công tác cải cách hành chính.

- Việc rà soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, liên tục, bảo đảm thực hiện đúng theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính. Chất lượng cải cách thủ tục hành chính ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã được đẩy mạnh và đạt được một số kết quả bước đầu, mang lại hiệu quả cao trong công việc.

#### **2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính**

Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, tuy vậy công tác cải cách hành chính tại UBND xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Mặc dù UBND xã đã triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo chủ trương, kế hoạch của cấp trên. Tuy nhiên số máy móc trang thiết bị trang cấp cho bộ phận còn thiếu, một số máy tính cũ vẫn đang còn hoạt động có cấu hình yếu gây khó khăn cho việc triển khai, ứng dụng, vận hành các phần mềm mới.

- Công tác số hóa hồ sơ trong lĩnh vực chứng thực còn chậm, do máy Scan hay bị lỗi và hồ sơ chứng thực nhiều.

- Thủ tục hành chính thay đổi liên tục làm cho tiến độ triển khai chậm và chưa đồng bộ, gây khó khăn trong công tác kiểm soát, rà soát, đánh giá TTHC, cập nhật quy trình ISO vào hệ thống.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG QUÝ II/2019**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TU

ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020 và các văn bản của cấp trên về công tác cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, Tỉnh, Huyện và của xã về công tác cải cách hành chính.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm soát thủ tục hành chính; cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định. Kiến nghị điều chỉnh các phần mềm dùng chung đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ, năng lực chuyên môn, thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức. Tổ chức thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật tránh gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân. Phấn đấu thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm sau cao hơn năm trước. Tăng cường công tác tổ chức thực thi pháp luật trong cơ quan, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, minh bạch hóa hoạt động hành chính.

3. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính hợp pháp của văn bản quy phạm pháp luật. Khắc phục những thiếu sót về thể thức văn bản, phát huy dân chủ, tiếp thu ý kiến của nhân dân để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL do HĐND và UBND ban hành để loại bỏ những quy định không phù hợp, hết thời hạn hiệu lực, tránh chồng chéo và không đúng thẩm quyền.

4. Phát huy năng lực, nâng cao ý thức trách nhiệm và vai trò của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành, quản lý và giải quyết công việc, đảm bảo giải quyết công việc thông suốt, kịp thời.

5. Duy trì, triển khai và thực hiện tốt cải cách tài chính công, tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

6. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, xác định rõ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đại diện lãnh đạo về chất lượng (QMR) trong việc tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

7. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “Một cửa, một cửa liên thông” trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC, tiến tới thực hiện đồng bộ hệ thống tin học hóa trong việc giải quyết công việc của công dân và tổ chức, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Tăng cường trao đổi, xin ý kiến của các cơ quan liên quan, phối hợp giải quyết những tồn tại trong liên thông TTHC. Góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết TTHC nói chung và TTHC liên thông nói riêng.

8. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và hoạt động thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức. Phấn đấu nâng cao hơn nữa chỉ số về ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai xây dựng, nâng cao hơn nữa chỉ số, mức độ chính quyền điện tử.



9. Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cấp trên để cử cán bộ, công chức tham gia các khoá học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, kỹ năng tin học, tập huấn khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm được triển khai.

#### V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kính đề nghị UBND tỉnh, UBND huyện Quan tâm đến chế độ, chính sách cho cán bộ làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính cũng như cán bộ đầu mối trong ứng dụng công nghệ thông tin cấp xã, tạo thêm động lực cho cán bộ phụ trách kiêm nhiệm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

- Kính đề nghị UBND tỉnh, UBND huyện và các cơ quan cấp trên mở thêm các lớp tập huấn về kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời mở rộng đối tượng tham gia tập huấn trong triển khai, đưa vào sử dụng các phần mềm phục vụ hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong tình hình mới.

#### IV. PHỤ LỤC BÁO CÁO

##### Phụ lục 6

##### SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ

Nội dung	Năm	Năm trước	Năm báo cáo				
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng
1. Số lượng VB QPPL đã ban hành			01				01
2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát			01				01
- Kết quả:							
+ Tự bãi bỏ							
+ Tự sửa đổi							
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ							
3. Số lượng TTHC qua rà soát							
- Kết quả:							
+ Tự bãi bỏ							
+ Tự sửa đổi							
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ							

##### Phụ lục 7

##### KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi giấy hẹn)							
		Hồ sơ chưa giải quyết (trước kỳ báo cáo)	Hồ sơ nhận (trong kỳ báo cáo)		Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết	
			Tổng số	Tiếp nhận ngày thứ 7	Trước hẹn	Đúng hẹn	Trễ hẹn	Đang thụ lý	Đã quá hạn
1	Lĩnh vực Hộ tịch		29			29			
2	Lĩnh vực Nuôi con nuôi								

3	Lĩnh vực Chứng thực		25			25			
4	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo								
5	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước								
6	Lĩnh vực Văn hóa và Thể dục thể thao								
7	Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội		55			55			
8	Lĩnh vực Nội vụ		04			04			
9	Lĩnh vực Môi trường								
10	Lĩnh vực Đấu thầu								
11	Lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo								
12	Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật								
13	Lĩnh vực Kinh tế tập thể - Hợp tác xã								
14	Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn								
15	Lĩnh vực Đất đai								
16	Lĩnh vực Dân số, kế hoạch hóa gia đình								
17	Lĩnh vực Công an (Liên thông theo Quyết định số 677 ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh)		32			32			
	<b>Tổng số:</b>		<b>145</b>			<b>145</b>			

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Số hồ sơ giải quyết trong ngày (không ghi giấy hẹn)			
		Tổng số	Giải quyết trong ngày thứ 7	Đúng thời gian	Trễ thời gian
1	Lĩnh vực Hộ tịch	111		111	
2	Lĩnh vực Nuôi con nuôi				
3	Lĩnh vực Chứng thực	201		201	

4	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo				
5	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước				
6	Lĩnh vực Văn hóa và Thể dục thể thao				
7	Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội				
8	Lĩnh vực Nội vụ				
9	Lĩnh vực Môi trường				
10	Lĩnh vực Đầu thầu				
11	Lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo				
12	Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật				
13	Lĩnh vực Kinh tế tập thể - Hợp tác xã				
14	Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn				
15	Lĩnh vực Đất đai				
16	Lĩnh vực Dân số, kế hoạch hóa gia đình				
17	Lĩnh vực Công an (Liên thông theo Quyết định số 677 ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh)				
	<b>Tổng số</b>	<b>312</b>		<b>312</b>	

***Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai công tác Cải cách hành chính Quý I/2019 và phương hướng, nhiệm vụ Quý II/2019 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ./.***

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
  - Phòng Nội vụ huyện;
  - TV Đảng ủy xã;
  - TT HĐND xã;
  - CT, PCT UBND xã;
  - Bộ phận TN&TKQ;
  - Lưu VT.
- Đề báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Kim**

